

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TÂY NINH
TỈNH TÂY NINH

Bản án số: 109/2025/DS-ST

Ngày 17-6-2025

V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂY NINH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lâm Thị Thanh Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Tòng Quân.

2. Ông Nguyễn Minh Hoàng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Tạ Thị Thảo Vy là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Tiểu Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 6 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 124/2025/TLST-DS ngày 28 tháng 02 năm 2025 về “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 123/2025/QĐXXST-DS ngày 13 tháng 5 năm 2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Hồ Tấn H, sinh năm 1977; nơi cư trú: số nhà A, hẻm E, khu phố A, phường B, thành phố T, tỉnh Tây Ninh. (vắng mặt)

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn P, sinh năm 1994; nơi cư trú: số A, hẻm A, đường C, khu phố C, Phường A, thành phố T, tỉnh Tây Ninh. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 24/02/2025, trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn anh Hồ Tấn H trình bày:

Anh và anh Nguyễn Văn P có mối quan hệ quen biết, chơi chung với cháu của anh. Anh P nhiều lần mượn tiền của anh để mua bột mì làm bánh mì. Ngày 22 tháng 11 năm 2024, anh P có mượn của anh số tiền 12.000.000 (mười hai triệu) đồng, anh đưa cho anh P số tiền mặt là 12.000.000 (mười hai triệu) đồng, có làm giấy nợ ghi ngày 22/11/2024. Thời gian mượn là 3 tháng. Giấy nợ do anh P tự viết và ký tên vào giấy nợ, vay không có lãi.

Ngày 23/11/2024, anh P mượn thêm 1.000.000 (một triệu) đồng, anh đưa cho anh P số tiền mặt là 1.000.000 (một triệu) đồng, không có làm giấy nợ, sau đó anh P có trả cho anh số tiền 400.000 (bốn trăm nghìn) đồng, còn lại 600.000 (sáu trăm nghìn) đồng anh P chưa trả. Số tiền này anh không có chứng cứ chứng minh, không có giấy nợ, chỉ mượn bằng miệng. Số tiền 1.000.000 đồng này anh P mượn hẹn 03 tuần trả nhưng đến 05 tuần sau anh P mới trả được 400.000 (bốn trăm nghìn) đồng.

Sau khi nhận tiền, anh P không giữ lời hứa, vẫn không trả tiền cho anh. Anh đã đòi nhiều lần nhưng anh P vẫn không trả tiền.

Vì vậy, anh yêu cầu buộc anh Nguyễn Văn P phải trả cho anh số tiền nợ gốc là 12.600.000 (mười hai triệu sáu trăm nghìn) đồng, không yêu cầu trả lãi.

Từ khi thụ lý vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập bị đơn anh Nguyễn Văn P đến để giải quyết vụ án nhưng anh Nguyễn Văn P đều vắng mặt không rõ lý do cũng như không nộp cho Tòa án văn bản ghi ý kiến của mình đối với yêu cầu của nguyên đơn và tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án:

- Về tố tụng: Thẩm phán và Hội đồng xét xử tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự từ giai đoạn thụ lý đến khi giải quyết vụ án. Các đương sự chấp hành đầy đủ các quy định pháp luật trong quá trình tham gia tố tụng.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử:

- + Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của anh Hồ Tấn H đối với anh Nguyễn Văn P.

Buộc anh Nguyễn Văn P có nghĩa vụ trả cho anh Hồ Tấn H số tiền nợ gốc là 12.000.000 (mười hai triệu) đồng. Ghi nhận anh Hồ Tấn H không yêu cầu anh Nguyễn Văn P trả tiền nợ lãi.

+ Không chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của anh Hồ Tấn H đối với anh Nguyễn Văn P về việc yêu cầu anh Nguyễn Văn P trả lại số tiền nợ gốc là 600.000 (sáu trăm nghìn) đồng.

+ Về án phí: nguyên đơn, bị đơn phải chịu theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh H là nguyên đơn, vắng mặt tại phiên tòa có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt; anh P là bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không rõ lý do, theo khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án căn cứ vào tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ để xét xử vắng mặt đương sự.

[2] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Anh H khởi kiện yêu cầu buộc anh P phải trả cho anh H số tiền nợ gốc là 12.600.000 (mười hai triệu sáu trăm nghìn) đồng, không yêu cầu trả lãi; anh P cư trú tại thành phố T, tỉnh Tây Ninh. Đây là tranh chấp về hợp đồng vay tài sản và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Căn cứ vào giấy nợ đề ngày 22/11/2024 (bút lục 35) và lời trình bày của anh H thấy rằng:

[3.1] Đối với số tiền vay 12.000.000 đồng: anh P có vay số tiền 12.000.000 (mười hai triệu) đồng của anh H, thời hạn trả 03 tháng, giấy nợ do anh P viết và ký tên vào giấy nợ nhưng không thể hiện mục đích vay và không thể hiện lãi nên đây là hợp đồng vay có kỳ hạn và không có lãi. Các bên giao kết trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Đến hạn trả nợ, anh P không trả tiền cho anh H nên anh P đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ vay.

[3.2] Đối với số tiền vay 1.000.000 đồng: Anh H trình bày ngày 23/11/2024, anh P mượn thêm 1.000.000 (một triệu) đồng, anh H đưa cho anh P số tiền mặt là 1.000.000 (một triệu) đồng, không có làm giấy nợ, sau đó anh P có trả cho anh H số tiền 400.000 (bốn trăm nghìn) đồng, còn lại 600.000 (sáu trăm

ngàn) đồng anh P chưa trả. Số tiền vay này anh H không có chứng cứ chứng minh nên không chấp nhận lời trình bày của anh H.

[3.3] Do đó, căn cứ các Điều 463, Điều 466, Điều 468 và Điều 470 Bộ luật Dân sự, có cơ sở chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của anh H, buộc anh Nguyễn Văn P có nghĩa vụ trả cho anh Hồ Tấn H số tiền nợ gốc là 12.000.000 (mười hai triệu) đồng, ghi nhận anh Hồ Tấn H không yêu cầu anh Nguyễn Văn P trả tiền nợ lãi; không chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của anh Hồ Tấn H đối với anh Nguyễn Văn P về việc yêu cầu anh Nguyễn Văn P trả lại số tiền nợ gốc là 600.000 (sáu trăm ngàn) đồng.

[4] Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận một phần nên anh P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm tương ứng với phần yêu cầu của nguyên đơn đối với bị đơn được Tòa án chấp nhận (số tiền 12.000.000 đồng) là 12.000.000 đồng $\times 5\% = 600.000$ (sáu trăm ngàn) đồng; anh H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm tương ứng với phần yêu cầu không được Tòa án chấp nhận (số tiền 600.000 đồng) là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 463, Điều 466, Điều 468, Điều 470 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của anh Hồ Tấn H đối với anh Nguyễn Văn P.

Buộc anh Nguyễn Văn P có nghĩa vụ trả cho anh Hồ Tấn H số tiền nợ gốc là 12.000.000 (mười hai triệu) đồng. Ghi nhận anh Hồ Tấn H không yêu cầu anh Nguyễn Văn P trả tiền nợ lãi.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của

số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự.

2. Không chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của anh Hồ Tấn H đối với anh Nguyễn Văn P về việc yêu cầu anh Nguyễn Văn P trả lại số tiền nợ gốc là 600.000 (sáu trăm nghìn) đồng.

3. Về án phí:

Anh Nguyễn Văn P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 600.000 (sáu trăm nghìn) đồng.

Anh Hồ Tấn H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí là 315.000 (ba trăm mười lăm nghìn) đồng theo biên lai thu số 0004104 ngày 28/02/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh. Anh Hồ Tấn H được hoàn lại số tiền chênh lệch là 15.000 (mười lăm nghìn) đồng.

Đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV. TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND thành phố Tây Ninh;
- Chi cục THADS thành phố Tây Ninh;
- Đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lâm Thị Thanh Hằng